

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CỦA BÉ
(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 03/11 đến 28/11/2025)

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	18-24T	Trẻ bắt chước một số động tác theo cô: giơ cao tay - đưa về phía trước - sang ngang.	- Hô hấp: Tập hít thở (hít vào, thở ra). - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống - Lưng bụng lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Ngồi xuống, đứng lên		* HĐ chơi – Tập: - H²: Ngủi hoa. - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống - Lưng bụng lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Ngồi xuống đứng lên. - Tập theo nhạc bài hát: Quả bóng tròn tròn
	24-36T	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân			
2	18-24T	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động đi bước qua vật cản	- Đi bước qua vật cản/ vào các ô		* Chơi - tập có chủ định: - Đi bước qua vật cản – Đi bước vào các ô + TCVD: Ném bóng vào rổ
	24-36T	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động: Đi bước vào các ô			
	18-24T		- Tập bước lên xuống bậc thang		* Chơi - tập có chủ định: - Tập bước lên xuống bậc thang - Nhún bật tại chỗ + TCVD: Dung dăng dung dề
	24-36T		- Nhún bật tại chỗ		
3	18-24T	Trẻ có thể thực hiện phối hợp tay, mắt trong vận động: Lăn bóng với cô	- Lăn bóng với cô		* Chơi - tập có chủ định: - Lăn bóng với cô/ tung bắt bóng cùng cô + TCVD: Bong bóng xà phòng
	24-36T	Trẻ có thể thực hiện phối hợp tay, mắt trong vận động: Tung bắt bóng cùng cô	- Tung bắt bóng cùng cô		
4	18-24T	Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động: Bò chui qua cổng	- Bò chui qua cổng		* Chơi – tập có chủ định: - Bò chui qua cổng - TCVD: Bóng tròn to

	24-36T	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động: Bò chui qua cổng			* Hoạt động chơi: Trò chơi dân gian: Kéo cưa lừa xẻ
7	18-24T	Trẻ có thể tháo lắp, lồng được 3 - 4 hộp tròn, xếp chồng được 2 - 3 khối trụ.	- Xếp chồng khối gỗ.	- Tháo lắp, lồng hộp tròn, vuông	* Hoạt động chơi: + Tháo lắp, lồng hộp tròn, vuông + Vò, xé giấy, nhào đất nặn. + Đóng cọc bàn gỗ + Nhón, nhặt đồ vật * Hoạt động với đồ vật + Xếp ô tô + Di màu bông hoa
	24-36T	Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: Vò xé giấy, nhào đất, đóng cọc bàn gỗ, luồn dây, chồng các khối gỗ.		- Vò xé giấy, nhào - Đóng cọc bàn gỗ - Nhón, nhặt đồ vật - Chồng, xếp 6-8 khối - Tập cầm bút tô	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
10	18-24T	Trẻ biết "gọi" người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh.	- Trẻ tập rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh - “Gọi” cô khi bị ướt, bị bẩn		* Hoạt động vệ sinh: - Hướng dẫn, giúp đỡ trẻ rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh - Quan sát, hướng dẫn trẻ “Gọi” cô khi bị ướt, bị bẩn.
11	18-24T	Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước).	- Tập thể hiện (Tập nói với cô) khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh - Làm quen với rửa tay, lau mặt (Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Rửa tay trước khi ăn, lau mặt)		* Hoạt động ăn: - Hướng dẫn, động viên trẻ tự xúc cơm ăn, lấy nước uống. - Thực hành trẻ lấy khăn lau miệng, tập cầm cốc/ vận vôi nước để lấy nước uống có sự giúp đỡ của cô. - Hướng dẫn trẻ vận vôi, mở khóa lấy nước uống sau khi ăn. * Hoạt động vệ sinh: - Hướng dẫn trẻ rửa tay trước khi ăn, lau miệng sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ ngồi bô khi đi vệ sinh
	24-36T	Trẻ có thể làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của cô giáo (Lấy nước uống, đi vệ sin).			
12	18-24T		- Tập đội mũ, đi dép, mặc quần áo với sự giúp đỡ của cô giáo		* Hoạt động chơi: - Cô quan sát, hướng dẫn giúp đỡ tập cho trẻ đội mũ, đi dép, mặc quần áo - Trò chuyện, hướng
	24-36T	Trẻ có thể đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	- Tự phục vụ: Mặc quần áo, đi dép		

					dẫn trẻ đi giày dép, mặc quần áo ấm.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức						
15	18-24T	Trẻ thích sờ nắn, nhìn, nghe để biết đặc điểm của đồ dùng đồ chơi.	- Tìm (đồ chơi, đồ vật) vừa mới cất giấu.	- Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh - Sờ nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh	* Hoạt động chơi: + Chơi với các đồ chơi: Xắc xô, phách tre, trống,... + Trò chơi mới: Tìm đồ chơi bị giấu; bóng to, bóng nhỏ + Chơi góc thao tác vai: Chơi bế em, cho em ăn, cho em ngủ. + Trò chuyện về đồ chơi búp bê * Chơi – tập có chủ định: - Nhận biết quả bóng, ô tô - Nhận biết đồ dùng của bé (quần, áo) - Nhận biết đồ dùng của bé (Khăn, gối) - Trò chuyện về ngày hội của cô giáo	
	24-36T	Trẻ thích sờ nắn, nhìn, nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của đồ dùng đồ chơi của bé.		- Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ chơi: xắc xô, trống,... - Sờ nắn, nhìn đồ vật, để nhận biết đặc điểm nổi bật của quả bóng, ô tô, búp bê. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng – mềm, trơn (nhẵn) – xù xì. - Tìm đồ vật vừa mới cất giấu.		
16	18-24T	Trẻ có thể bắt chước hành động đơn giản của những người thân	- Hành động nói, cười, đi, chạy			
	24-36T	Trẻ có thể sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc của bé.	- Đồ dùng, đồ chơi của bản thân.			
19	18-24T	Trẻ có thể chỉ/ lấy nói tên đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu của người lớn.	- Tên, đặc điểm nổi bật (công dụng) đồ dùng, (cách sử dụng) đồ chơi quen thuộc	- Đồ chơi, đồ dùng của bản thân		
	24-36T	Trẻ có thể nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ dùng đồ chơi của bé.				
20	24-36T	Trẻ có thể chỉ, nói tên đồ dùng, đồ chơi có số lượng một – nhiều	- Số lượng một – nhiều.			* Hoạt động chơi: - Trò chơi: Một và nhiều - Trò chơi: Thi xem

				bạn nào nhanh
21	24-36T	Trẻ có thể chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/ nhỏ theo yêu cầu.	- Kích thước (To, nhỏ).	* Hoạt động chơi: Trò chuyện, nhắc nhở trẻ chỉ, lấy, cất đồ đúng, đồ chơi có kích thước to, nhỏ.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
22	18-24T	Trẻ thực hiện được các yêu cầu đơn giản: đi đến đây. Trẻ có thể hiểu được các từ "không": dừng hành động khi nghe "Không được lấy!"; "Không được sờ!".	- Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật quen thuộc	* Hoạt động chơi, hoạt động giao lưu cảm xúc. - Trò chuyện, âu yếm trẻ, cho trẻ chơi với các đồ chơi, cô hỏi trẻ "Cái gì đây?"; "Đồ chơi này cất ở đâu?" và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Cất đồ đúng đồ chơi sau khi chơi. - Trò chơi: Đuổi bắt * TCTV: Trẻ nói các câu từ: Cái bàn, cái ghế, đồ chơi, búp bê, quả bóng; cái ghế để ngồi, búp bê gái, búp bê trai, quả bóng màu đỏ, xanh,...
	24-36T	Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 – 3 hành động.		
23	18-24T	Trẻ có thể trả lời được câu hỏi đơn giản “Cái gì đây”...	- Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì, làm gì? - Nghe các câu hỏi: : “Cái gì?”, “Làm gì?”, “ở đâu?”, “Để làm gì?”, “Như thế nào?”	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện với trẻ về Cái mũ, đôi dép, quần, áo,... - TCTV: Cho trẻ nói các từ: Cái mũ, đôi dép, cái quần, cái áo.
	24-36T	Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi: Cái gì đây? ...làm gì? ...thế nào?		
24	18-24T		- Nghe truyện kể đơn giản theo tranh truyện: Chiếc ô của Thỏ Trắng	* Chơi - tập có chủ định: - Truyện: Chiếc ô của Thỏ Trắng * Hoạt động chơi: - Trò chuyện về tên các nhân vật trong truyện: Chiếc ô của Thỏ Trắng - Nghe cô kể truyện theo dỗi tay
	24-36T	Trẻ có thể hiểu được nội dung một số truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện: Chiếc ô của Thỏ Trắng	- Nghe truyện ngắn: Chiếc ô của Thỏ Trắng - Xem tranh và gọi tên các nhân vật trong truyện.	
25	18-24T	Trẻ có thể nhắc lại từ ngữ và câu ngắn:	- Phát các âm khác nhau	- Gọi tên các đồ vật gần gũi

		cái quần, cái áo, búp bê...			tên các đồ chơi, đồ dùng.
	24-36T	Trẻ có khả năng phát âm rõ tiếng về tên các đồ dùng đồ chơi			- TCTV: Xắc xô, xúc xắc, cái trống, hạt vòng,... * Chơi – tập có chủ định
26	18-24T	Trẻ có thể đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ trong các bài thơ quen thuộc: Bóng bay, cô và mẹ, găng tay và mũ	- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ trong các bài thơ quen thuộc: Miệng xinh; Đi dép		- Thơ: + Bóng bay + Cô và mẹ + Găng tay và mũ
	24-36T	Trẻ có thể đọc được bài thơ: Bóng bay, cô và mẹ, găng tay và mũ với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe các bài thơ, câu đố, bài hát, về chủ đề bản thân. - Đọc các bài thơ: Miệng xinh; Đi dép		mũ
27	18-24T	Trẻ có thể nói được câu đơn 2-3 tiếng: Bóng đá, con đi chơi...	- Nói “Bóng đá, con đi chơi”		* Hoạt động chơi: - Thực hành cho trẻ nói câu đơn qua các hoạt động giáo dục: Chơi với đồ dùng đồ chơi... - Trò chuyện với trẻ về tên, đặc điểm của đồ dùng đồ chơi: Quả bóng, quần áo, giày dép, ba lô,...
	24-36T	Trẻ có thể nói được câu đơn, có các từ thông dụng chỉ đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Sử dụng các từ chỉ đồ dùng đồ chơi quen thuộc trong giao tiếp: Quả bóng, quần áo, giày dép, ba lô,...		- Trò chơi mới: Cái gì biến mất. * TCTV: Cho trẻ nói các từ "Quả bóng, quần áo...".
29	24-36T	Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.		* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Nhắc nhở trẻ nói to, rõ ràng khi nói chuyện với người lớn: Chào cô, chào ông bà, bố mẹ, người lớn tuổi...
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ					
31	24-36T	Trẻ có thể thể hiện được điều mình thích và không thích: Đồ dùng, đồ chơi yêu thích.	- Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của mình.		* Hoạt động chơi: + Chọn đồ dùng đồ chơi bé thích + Trò chuyện về đồ chơi yêu thích của bé, chơi với các đồ chơi yêu thích.

32	18-24T	Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với cô, với bạn.	- Giao tiếp với cô và bạn		* Hoạt động chơi, hoạt động giao lưu cảm xúc. - Trò chuyện, âu yếm trẻ, cho trẻ chơi với bạn, nhắc trẻ chào cô, chào bạn...
	24-36T	Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp với cô, với bạn bằng cử chỉ, lời nói.			
33	18-24T	Trẻ có thể cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh	- Biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh		* Hoạt động chơi: - Trò chuyện về cảm xúc của trẻ vui, buồn, tức giận. - Xem tranh, ảnh, về cảm xúc: vui, buồn, tức giận.
	24-36T	Trẻ có thể nhận biết được cảm xúc vui, buồn	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận.		
		Trẻ biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.			
34	18-24T	Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích.		- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi: Búp bê, ô tô, quả bóng	* Hoạt động chơi: - Thao tác vai: Bế em, kéo ô tô, thả bóng
35	18-24T	Trẻ chào tạm biệt khi được nhắc nhở.	- Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp như: chào, tạm biệt. Nói từ "ạ", "dạ".		* Hoạt động chơi: - Thực hành cho trẻ chào cô, chào bạn trong giờ đón, trả trẻ. Xem video một số hành động lễ phép như chào hỏi, cảm ơn, biết xin khi được cho.
36	18-24T	Trẻ có thể bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	- Bắt chước một vài hành vi xã hội: Bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại		* Hoạt động chơi: - Chơi thao tác vai: Cho em ăn, cho em ngủ, bán hàng, nghe điện thoại.
	24-36T	Trẻ có thể thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi cho em ngủ, cho em ăn, bán hàng,...).	- Tập sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi: Búp bê, giường, gối, đồ chơi bán hàng.		
37	24-36T	Trẻ có thể chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.		* Hoạt động chơi - Trò chuyện với trẻ, nhắc nhở trẻ chia sẻ đồ chơi với bạn, không tranh giành đồ chơi, không cầu bạn.

38	18-24T	Trẻ có thể làm theo một số yêu cầu đơn giản của cô giáo.	- Một số yêu cầu đơn giản của người lớn: Cất đồ chơi, đồ dùng, để dép vào giá	* Hoạt động chơi: - Cho trẻ cất đồ chơi, đồ dùng để vào nơi quy định có sự giúp đỡ của cô giáo.
39	18-24T	Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...).	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của xắc xô, phách tre. - Hát theo/ và tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Bống tròn, đôi dép.	* Chơi - tập có chủ định: Nghe hát và hát các bài hát: - Hát: Bống tròn - VDTN: Đôi dép - Nghe hát: Chiếc khăn tay, bé quét nhà. - Trò chơi âm nhạc: Thi ai nhanh. * Hoạt động chơi: Bài hát dân ca "xòe hoa".
	24-36T	Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo một vài bài quen thuộc trong chủ đề “Đồ dùng đồ chơi của bé”.		
40	18-24T	Trẻ thích vẽ, xem tranh.	- Xếp đường đi, xâu vòng, di màu, xé giấy, xem tranh	* HĐVĐV: + Xếp ô tô + Di màu bông hoa + Vò giấy làm quả bóng + Xâu vòng màu đỏ * Hoạt động chơi: - Xếp đường đi, vò, xé giấy,... - Góc nghệ thuật: Di màu, xem sách, tranh ảnh.
	18-24T	Trẻ thích xếp hình, xâu vòng, xé, vò.		
Tổng số mục tiêu: 30				

Ký duyệt

Người lập

Lò Thị Xiển